

1.NHÁNH 1. MÓN NGON TỪ RAU MUỐNG

Thứ hai, ngày 30 tháng 03 năm 2026

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: nhận biết rau muống
Lĩnh vực phát triển: nhận thức

1.Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi tên rau muống
- Trẻ bước đầu biết được một đặc điểm nổi bật của rau muống (thân mềm dài, lá dài nhọn)
- Trẻ bước đầu biết rau muống dùng làm món ăn (luộc,xào, làm nộm,nấu canh,..)
- Rèn cho trẻ kỹ năng nói to, rõ ràng
- Giáo dục trẻ ăn nhiều các loại rau củ tốt cho sức khỏe

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Mớ rau muống thật cho trẻ quan sát
- Mỗi trẻ một rổ rau muống
- Rau cải, rau gót, rau muống , rau cải xoong đủ cho trẻ hoạt động
- Rổ đủ cho trẻ hoạt động
- Nhạc
- Video hình ảnh các món ăn từ rau muống

3. Tiến hành hoạt động:

* Ổn định tổ chức:

- Cô tạo tình huống có người đi bán rau

+ Bà bán cái gì đây?

- Cô trò chuyện với bà bán rau

- Cô mua rau muống. Cô cho trẻ về chỗ ngồi

a. Hoạt động 1: Nhận biết “rau muống”

+ Cô vừa mua rau gì?

- Cô cho cả lớp và cá nhân trẻ nói từ “rau muống”

+ Rau muống màu gì đây?

- Cô cho cả lớp, cá nhân trẻ nói đặc điểm của rau muống

- Cô cho trẻ sờ vào rau muống

+ Đây là gì của rau muống ? (lá rau)

+ Lá rau màu gì? (màu xanh)

+ Lá rau nhìn trông như thế nào? (dài, mềm)

- Cô chỉ vào thân rau và hỏi

+ Đây gọi là gì của rau muống? (thân rau)

+ Thân rau muống trông như thế nào ? (có các đốt)

- Cô bẻ thân rau muống cho trẻ quan sát

+ Thân rau khi bẻ ra như thế nào? (giòn)

- Câu hỏi đưa ra cô hỏi cả lớp, cá nhân trẻ

- Cô cho trẻ đi lấy mỗi bạn một rổ rau muống

+ Con lấy được rau gì đây?

+ Rau muống màu gì?

+ Lá rau đâu?

+ Thân rau đâu?

ĐƯỢC CHẤM VÀ TỪ HỆ THỐNG edoc.smas.edu.vn LÚC 14:48 26/03/2026
bởi Nguyễn Thị Thu Huyền (cusc_huyenmtt) – Trường Mầm non Sơn Ca

- Cô hỏi nhiều trẻ trả lời
- Cô khái quát lại các đặc điểm chính của rau muống
- + Rau muống dùng làm gì ?
- + Rau muống làm được những món ăn nào ? (xào, luộc, nấu canh,)
- Cô cho trẻ quan sát một số món ăn của rau muống trên tivi
- Cô cho trẻ nếm thử rau muống xào
- + Con ăn rau gì đây?
- + Con thấy rau ngon không?

- Cô giới thiệu tên món ăn rau muống xào

Cô giáo dục trẻ ăn nhiều rau tốt cho cơ thể : mát, có nhiều chất xơ

b Hoạt động 2: “Trò chơi củng cố”

*** Trò chơi 1: “Ai nhanh hơn”**

- Cô giới thiệu rõ các loại củ để lẫn vào nhau ,hai con đường hẹp
- Cách chơi: Cô cho trẻ đi quanh lớp vừa đi vừa hát theo nhạc, khi nhạc dừng cô yêu cầu trẻ lấy rau muống cho cô
- Luật chơi : bạn nào lấy chưa đúng phải chơi lại
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét động viên trẻ.

*Kết thúc: Cô nhận xét tiết học, trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a.Tình huống phát sinh

- Trẻ chưa phân biệt được rau muống với các loại rau lá xanh khác (ví dụ rau mồng tơi hoặc rau cải) có trong rô đồ chơi, dẫn đến chọn nhầm.

Trẻ 18-24 tháng thường nhận diện chủ yếu qua màu sắc. Vì các loại rau đều có màu xanh nên trẻ dễ bị nhầm lẫn giữa các loại lá.

b Phương án giải quyết:

Cô cầm hai loại rau lên cạnh nhau để trẻ so sánh trực tiếp

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 14:48 26/03/2026
bởi Nguyễn Thị Thu Huyền (c0sc_huyenmtt) – Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ ba, ngày 01 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Kể chuyện bé nghe “Rau muống khiêm tốn”
Lĩnh vực phát triển: ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện “rau muống khiêm tốn”, tên các loại rau trong truyện (su hào, rau muống, cà chua, cà rốt, bác làm vườn)
- Trẻ nhận biết một số màu sắc cơ bản thông qua các nhân vật trong truyện (màu xanh, màu cam, màu đỏ)
- Trẻ bước đầu làm quen với nội dung câu chuyện
- Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời to, rõ ràng, trẻ kỹ năng ghi nhớ, chú ý
- Trẻ chú hứng thú nghe cô kể chuyện
- Giáo dục trẻ ăn nhiều các loại rau củ khác nhau

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện

- Tranh minh họa nội dung câu chuyện
- Video nội dung câu chuyện
- Một số loại rau, củ thật cho trẻ : cà rốt, quả Cà chua, rau muống, củ su hào

3. Tiến hành hoạt động

*** Ôn định tổ chức và giới thiệu bài**

- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “gieo hạt nảy mầm”
- Cô khen trẻ
- Cô tặng cho trẻ giỏ quà
- + Trong giỏ có những loại rau nào đây?
- **Cô cho trẻ nói tên các loại rau củ trẻ biết**
- Cô giới thiệu câu chuyện “rau muống khiêm tốn”

b. Hoạt động 2: Kể chuyện cho trẻ nghe

- Cô kể câu chuyện 2 lần

+ Lần 1: Cô kể câu truyện bằng lời kết hợp tranh minh họa nội dung câu chuyện

- Cô tóm tắt câu truyện: Trong khu vườn, các bạn Rau Cải, Su Hào, Cà Rốt, Cà Chua ai cũng thích khoe khoang mình to và đẹp. Riêng bạn Rau Muống nhỏ bé thì không khoe gì cả, bạn chỉ lặng lẽ và chăm chỉ lớn lên từng ngày. Thấy vậy, bác làm vườn đã khen ngợi bạn Rau Muống là người ngoan nhất, xanh mướt và giòn ngon nhất

+ Lần 2: Kể câu truyện kết hợp cho trẻ xem slide hình ảnh nội dung câu truyện trên máy vi tính

c. Hoạt động 3: Đàm thoại nội dung câu chuyện

- Cô hỏi trẻ nội dung câu chuyện

+ Cô kể câu chuyện có những loại rau gì?

+ Các loại rau củ có màu sắc như thế nào/

+ Rau cải khoe điều gì?

+ Củ su hào khoe cái gì?

+ Cà rốt khoe mình có cái gì?

+ Cà chua khoe mình có màu như thế nào?

+ Rau muống có màu gì?

+ Bác làm vườn nói gì với rau muống?

+ Khi được khen bạn rau muống như thế nào?

+ Tính cách bạn rau muống như thế nào?

* Giáo dục: **Cô giáo dục trẻ ăn nhiều các loại rau củ khác nhau tốt cho sức khỏe**

* **Kết thúc:** - Cô cho trẻ đọc về các loại rau

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Tình huống phát sinh

-Trẻ trả lời chưa rõ ràng hoặc chỉ nói được 1 từ, nói ngọng.

- Lý do : Đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi đang tập nói.

b Phương án giải quyết:

- -Cô kiên nhẫn lắng nghe, khen ngợi sự cố gắng của trẻ bằng cách vỗ tay hoặc xoa đầu.

- Cô nhắc lại câu trả lời đúng, rõ ràng và chậm rãi để trẻ nghe rõ. Ví dụ: Trẻ nói "*Xanh*", cô nhắc lại: "*Đúng rồi, Rau Muống màu xanh mướt*".

- Khuyến khích cả lớp cùng nhắc lại từ khóa đó để tạo không khí sôi nổi.

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 14:48 26/03/2026
bởi Nguyễn Thị Thu Huyền (c0sc_huyenmtt) – Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ tư, ngày 02 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Bé tập chăm sóc cây xanh
Lĩnh vực phát triển: Tình cảm kỹ năng xã hội

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết chăm sóc cây xanh
- Trẻ biết một số kỹ năng chăm sóc cây đơn giản (tưới nước, nhổ cỏ, tỉa lá vàng, lau chậu, lau lá cây)
- Rèn cho trẻ một số thói quen chăm sóc cây ở mọi lúc mọi nơi
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học.
- Giáo dục trẻ: yêu quý và chăm sóc cây xanh, không ngắt lá, bẻ cành

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Địa điểm : góc thiên nhiên của lớp
- Một số dụng cụ chăm sóc cây : xô nước, bình tưới, khăn lau, thùng đựng rác, găng tay
- Nhạc bài hát “ em yêu cây xanh”

3. Tiến hành hoạt động:

*** Ổn định tổ chức:**

- Cô cho trẻ hát bài “em yêu cây xanh”
- + Các con vừa hát bài gì?
- + Bài hát nói về điều gì

a. Hoạt động 1: Cô hướng dẫn trẻ cách chăm sóc cây xanh

- + Khu vườn này là góc thiên nhiên của lớp ai?
- + Trong vườn trồng những cây gì?

+ **Vậy để cây luôn xanh tốt phải làm gì?**

- Cô hướng dẫn trẻ chăm sóc cây xanh

* **Cô hướng dẫn trẻ tỉa lá vàng**

+ Tỉa lá cần những dụng cụ gì?

- Cô giới thiệu các dụng cụ tỉa cây : kéo

+ **Khi tỉa lá các con tỉa những lá như thế nào?**

+ **Có được tỉa lá xanh không?**

+ **Phải tỉa lá như thế nào?**

- Cô hướng dẫn cách tỉa lá cây cho trẻ quan sát

+ Cô đang làm gì đây?

* **Cô hướng dẫn trẻ lau lá cây**

+ **Lau lá cây cần những đồ dùng gì ?**

- Cô giới thiệu các đồ dùng lau lá cây: khăn, rẻ lau

- Cô hướng dẫn trẻ cách lau lá cây

+ Cô đang làm gì đây? + Khi lau phải lau như thế nào?

* **Cô hướng dẫn trẻ tưới cây**

+ **Tưới cây cần những dụng cụ gì?**

- Cô giới thiệu các dụng cụ tưới cây : bình tưới cây, nước

- Cô nói cách tưới cây cho trẻ quan sát

+ Cô đang làm gì đây? + Khi tưới cây phải tưới như thế nào?

b. Hoạt động 2: Cô cho trẻ thực hành cách chăm sóc cây xanh

- Cô chia trẻ về các nhóm thực hành. Khi trẻ làm cô quan sát giúp đỡ , trò chuyện cùng trẻ

+ Con đang làm gì?

+ Con có thích được chăm sóc cây không? Vì sao?

+ Để cho cây xanh luôn tươi, tốt con phải làm gì?

- Cô giáo dạy trẻ : yêu quý và chăm sóc cây xanh, không ngắt lá, bẻ cành

* **Kết thúc:** cô cho trẻ chơi trò chơi “gieo hạt”

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Tình huống phát sinh

Trẻ tưới quá nhiều nước làm tràn ra sàn hoặc tưới lên người bạn.

Lý do: Trẻ thích cảm giác nhìn nước chảy và chưa ước lượng được lượng nước cần thiết cho cây.

b Phương án giải quyết:

- Cô chuẩn bị các bình tưới có dung tích nhỏ (loại bình nhỏ vừa tay trẻ) và chỉ đổ một lượng nước vừa đủ vào bình.

- Cô hướng dẫn trẻ đặt vòi tưới sát vào gốc cây, tưới chậm rãi.

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm, ngày 03 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Nhặt rau muống
Lĩnh vực phát triển: Thể chất

1. Mục đích – yêu cầu

- Dạy trẻ biết tên và một số đặc điểm của rau muống.
- Trẻ biết được việc nhặt rau là một công đoạn trước khi chế biến rau thành các món ăn khác nhau và mỗi loại rau có cách nhặt khác nhau.
- Trẻ biết cách nhặt rau muống theo sự hướng dẫn của cô, biết phân loại rau thành 2 phần: Phần ăn được và không ăn được.
- Luyện cho trẻ sự khéo léo của đôi bàn tay.
- Phát triển vận động tinh của các ngón tay.
- Giáo dục biết ăn nhiều các loại rau giúp cơ thể mình mau lớn và khỏe mạnh.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Rau muống đủ cho cô và trẻ hoạt động
- Rau muống, rổ đựng rau.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô tạo tình huống xuất hiện bà bán rau
- Cô cho trẻ trò chuyện với bà bán rau
- + Bà bán rau gì đấy? (rau muống)
- Cô và trẻ cùng mua rau cho bà

b. Hoạt động 2: Hướng dẫn trẻ kĩ năng nhặt rau muống

- + Đây là rau gì? Rau muống có đặc điểm gì?
- + Các con đã ăn rau muống bao giờ chưa?
- + Các con có thể kể tên các món ăn được chế biến từ rau muống nào?
- + Vậy trước khi chế biến thành món ăn thì chúng ta phải làm gì?
- + Lớp mình có bạn nào đã biết nhặt rau chưa nhỉ? (Mời 1, 2 trẻ lên nhặt rau)

*** Cô giáo hướng dẫn các con nhặt rau**

- Để chuẩn bị cho việc nhặt rau, cô đồ chúng mình trước tiên cô phải làm gì? (Sấn tay áo)
- Cô hướng dẫn lần 1: Không lời.
- Cô hướng dẫn lần 2 kết hợp giải thích:
 - + Trên đây cô đã chuẩn bị 3 chiếc rổ. Một chiếc dùng để đựng rau muống, một rổ dùng để đựng phần rau muống non đã nhặt, rổ còn lại để những phần mình không dùng tới.
 - Bây giờ cô mời các con quan sát cô nhặt rau muống nhé! Đầu tiên cô sẽ dùng tay trái cầm 1 cây rau muống, sau đó cô sẽ dùng 2 đầu ngón tay, ngón tay cái và ngón tay trỏ bên phải tay ngắt phần ngọn non của cây rau muống để lát mình chế biến cô sẽ để vào rổ bên cạnh. Sau đó phần gốc già cô sẽ bỏ vào rổ không dùng tới. khi nhặt rau các con chú ý bỏ đi những chiếc lá vàng, lá sâu các con nhớ chưa nào? Tương tự như vậy cô sẽ nhặt hết phần rau còn lại nhé.
 - Cho trẻ nhắc lại cách nhặt rau.

c. Hoạt động 3 : Trẻ thực hành nhặt rau muống

- **Cô chia trẻ thành 3 nhóm, cho trẻ đi lấy rau về nhóm và thực hiện nhặt rau**
- Cô quan sát và giúp trẻ khi cần thiết.
- Cho trẻ đem sản phẩm của mình lên.
- Cô tổ chức cho lớp nhận xét các nhóm nhặt rau như thế nào?
- + **Sau khi nhặt rau xong thì phải làm gì trước khi chế biến thành món ăn?**

+ Rau muống chế chế biến được những món gì?

- Cô giáo dạy trẻ lợi ích của rau đối với bản thân.

* **Kết thúc:** Cô cho trẻ mang rau muống xuống bếp nhờ các cô nhà bếp chế biến món rau muống

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Tình huống phát sinh

- Trẻ để lẫn lộn phần rau non (ăn được) và phần gốc già (bỏ đi) vào cùng một rổ.

- Lý do :Trẻ chưa phân biệt được khái niệm "già - non" hoặc chưa nhớ được quy định của từng chiếc rổ.

b Phương án giải quyết:

- Sử dụng rổ có màu sắc khác nhau rõ rệt (Ví dụ: Rổ xanh đựng rau ngon, rổ đỏ đựng gốc già).

- Cô làm mẫu lại thật chậm: Giơ phần non lên và hỏi "*Cái này để vào rổ nào nhi?*".

- Với những trẻ còn lúng túng, cô có thể đặt rổ gần sát tay trẻ và quy định: "*Tay này con bỏ vào đây, tay kia con bỏ vào kia*".

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 04 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Tập cầm bút di màu rau muống (tiết mẫu)

Lĩnh vực phát triển: tình cảm kỹ năng xã hội- thẩm mỹ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tên sản phẩm của mình
- Trẻ biết cầm bút để di màu
- Rèn cho trẻ kỹ năng cầm bút bằng tay phải, giữ giấy bằng tay trái
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động của cô
- Giáo dục trẻ yêu thích sản phẩm của mình của bạn, giữ bài sạch đẹp

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Tranh mẫu: hình ảnh bó rau muống đã di màu
- Tranh rỗng bó rau muống đủ cho trẻ hoạt động
- Giá treo sản phẩm
- Sáp màu, bàn, ghế
- Tranh mẫu cho trẻ quan sát tại các nhóm

***ôn định tổ chức**

- Cô và trẻ cùng đọc bài thơ “cây dây leo”
- Cô trò chuyện với trẻ :+ Các con đọc bài thơ nói về cây gì?
- Cô khen trẻ và tặng cho trẻ một bức tranh

a. Hoạt động 1: Quan sát và đàm thoại mẫu

- Cô cho xuất hiện tranh mẫu có hình ảnh bó rau muống
- + Bức tranh vẽ rau gì đây?
- Cô giới thiệu trong tranh là hình ảnh bó rau muống
- + Bó rau màu gì?
- Cô chỉ vào các bộ phận của cây rau muống hỏi trẻ
- + Đây là cái gì?
- Cô hỏi nhiều trẻ, động viên khích lệ trẻ trả lời .Cô khái quát lại các ý kiến của trẻ
- Cô cho trẻ quan sát bức tranh bó rau muống chưa đi màu
- + Bó rau này đi màu chưa?
- + Để bó rau này đẹp phải làm gì?
- + Đi màu gì cho bó rau?
- + Cô phải dùng gì để đi màu cho bó rau?
- Cô giới thiệu bút sáp màu
- Cô đi mẫu : khi ngồi đi màu cô ngồi thẳng lưng, đầu ngẩng cao, cầm bút bằng tay phải(tay cầm thìa) cầm bằng ba đầu ngón tay(ngón trỏ và ngón cái, ngón giữa), tay trái(tay cầm bát) giữ giấy, khi đi màu đi từ từ, đều tay không cho màu ra ngoài bó rau, cứ như thế cô đi màu đi kín màu cho bó rau muống

b. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện

- Cô hỏi trẻ ý tưởng: + Con sẽ đi bó rau màu gì?
- + Khi đi màu con đi như thế nào?
- Cho trẻ làm động tác mô phỏng tô màu bằng tay không. Cho trẻ lấy đồ về chỗ ngồi đi màu
- Cô cho trẻ ngồi đi màu theo bàn: 7 bàn (4 trẻ một bàn) mỗi nhóm cô để một tranh mẫu cho trẻ quan sát
- Cô quan sát, giúp đỡ trẻ kịp thời. Trong khi trẻ tô màu cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ nghe

c. Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm

- Cho trẻ mang bài lên bàn trưng bày sản phẩm
- + Tranh của con đâu? + Con đi bó rau màu gì?
- + Con thấy bức tranh bạn nào đi màu đẹp ? vì sao?
- Cô nhận xét chung bài của trẻ, cô khen ngợi trẻ
- * **Kết thúc:** Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “gieo hạt”

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Tình huống phát sinh

- Trẻ đi màu chệch ra ngoài hình bó rau hoặc đi màu kín mít cả tờ giấy.
- Lý do: Khả năng phối hợp tay mắt và kiểm soát phạm vi cử động tay của trẻ còn hạn chế.

b Phương án giải quyết:

- Cô không nên quá khắt khe việc trẻ đi màu ra ngoài. Hãy khen ngợi màu sắc trẻ đã chọn.
- Cô làm mẫu lại thao tác đi màu ngắn, chậm ở các vùng biên của hình vẽ để trẻ quan sát.

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THỰC PHẨM DINH DƯỠNG CHO BÉ

Nhánh 1: Món ngon từ rau muống

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 30/ 03/2026 đến ngày 04/04/2026

NGƯỜI THỰC HIỆN



Nguyễn Thị Thu Huyền

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**



Phùng Ngọc Anh

**BGH KÝ DUYỆT
KHU HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Hồng Liên

TÀI LIỆU DẠY HỌC
Được tải về từ hệ thống edu.mas.edu.vn lúc 14:48 26/03/2026
bởi Nguyễn Thị Thu Huyền (cusc_buynhmt) - Trường Mầm Non Sơn Ca